

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ C  
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 11-03-2021

V/v ly hôn.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Cẩm Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Thắm;

- Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Triều Mên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 1137/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 25/02/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lý H, sinh năm 1980; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực 15, phường L, quận Ô, thành phố T; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: Nhà trọ Q, đường DB6, tổ 11, khu phố 3, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương – vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Danh H, sinh năm 1980; địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Cần Thơ; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: Nhà trọ Đ, tổ 11, khu phố 3, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương – vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn ông Lý H trình bày:*

Ông và bà Danh H chung sống từ năm 2008, đăng ký kết hôn ngày 21/6/2008 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận M, Thành phố Cần Thơ theo

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 103, quyển số 01/2008, hôn nhân là tự nguyện.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn nguyên nhân do bà H nợ nần ở ngoài, không rõ ràng trong việc chi tiêu tiền bạc. Ông và bà H đã không còn sống chung từ tháng 02/2020 cho đến nay. Nay ông yêu cầu ly hôn với bà H.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông và bà H không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Theo Bản tự khai đề ngày 31/12/2021, bị đơn bà Danh H trình bày:*

Bà và ông H chung sống từ năm 2008, đăng ký kết hôn ngày 21/6/2008 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận Ô, Thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 103, quyển số 01/2008, hôn nhân là tự nguyện.

Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Bà và ông Hải H không còn sống chung từ tháng 02/2020 cho đến nay. Nay bà không đồng ý ly hôn với ông H do vẫn còn tình cảm với ông H.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ là đúng theo quy định; nguyên đơn, bị đơn và những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Lý H, bà Danh H vắng mặt và đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông H, bà H.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Lý H:

Về quan hệ hôn nhân: Ông H, bà H chung sống từ năm 2008, đăng ký kết hôn ngày 21/6/2008 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận M, Thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 103, quyển số 01/2008, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình tố tụng, ông H và bà H đều thừa nhận vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, bất đồng quan điểm, ông H và bà H đã không còn sống chung từ tháng 02/2020 cho đến nay. Mặc khác, tại Biên bản lấy lời khai ngày 18/02/2020 của người làm chứng (bút lục 23), thể hiện: Ông H, bà H thường xuyên cãi vã nguyên nhân là do bà H nợ nần ở ngoài, không chịu chăm lo cuộc sống gia đình. Điều này cho thấy hôn nhân giữa ông H, bà H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân

không đạt được; Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần cho ông H ly hôn với bà H là phù hợp.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông H, bà H tự khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[3] Xét lời trình bày của đại diện Viện Kiểm sát về thủ tục tố tụng, nội dung vụ hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Lý H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Các Điều 51, 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 144, 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lý H đối với bị đơn bà Danh H.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lý H được ly hôn với bà Danh H.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Ông Lý H, bà Danh H tự khai không có, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí: Ông Lý H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0054098 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương. Ông Lý H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Lý Thanh Hải, bà Danh Thị Hạnh có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Cẩm Hằng**